

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 12 năm 2020

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA
**Việc chấp hành các quy định pháp luật trong công tác quản lý,
sử dụng đất đai; quản lý và sử dụng vốn nhà nước; thực hiện dự án tại
Công ty TNHH Một thành viên Cây trồng Thành phố năm 2018**

Ngày 18 tháng 12 năm 2019, Thanh tra thành phố đã ban hành Kết luận thanh tra số 40 /KL-TTTP-P6 về việc chấp hành các quy định pháp luật trong công tác quản lý, sử dụng đất đai; quản lý và sử dụng vốn nhà nước; thực hiện dự án (nếu có) tại Công ty TNHH Một thành viên Cây trồng Thành phố năm 2018; Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố đã có ý kiến chỉ đạo đối với Kết luận thanh tra tại Thông báo số 237/TB-VP ngày 07 tháng 4 năm 2020 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố.

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010 quy định về công khai Kết luận thanh tra, Chánh Thanh tra Thành phố thông báo công khai Kết luận thanh tra như sau:

I. NỘI DUNG THANH TRA:

Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong công tác quản lý, sử dụng đất đai; quản lý và sử dụng vốn nhà nước; thực hiện dự án (nếu có) tại Công ty TNHH Một thành viên Cây trồng Thành phố năm 2018.

II. KẾT LUẬN THANH TRA:

1. Kết quả đạt được

Được sự quan tâm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Công ty Cây trồng Thành phố (đơn vị thành viên của Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn - TNHH MTV) về cơ bản đã hoàn thành được các chỉ tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh do Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn giao. Trong công tác quản lý tài chính, quản lý vốn, tài sản của Công ty Cây trồng Thành phố cơ bản đã thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014, Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp, Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

Nhìn chung, Công ty Cây trồng Thành phố đã có sự cố gắng, nỗ lực trong việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh do Tổng Công ty Nông



nghiệp Sài Gòn giao, giải quyết công ăn việc làm cho người lao động, cung cấp nhiều sản phẩm nông nghiệp cho xã hội, thực hiện nghĩa vụ thuế, góp phần đóng góp vào nguồn thu cho Ngân sách Nhà nước.

2. Hạn chế

1.2.1. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Ngành nghề sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu trong lĩnh vực trồng trọt nhưng trong thời gian qua gặp nhiều khó khăn. Hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của đạt thấp, lợi nhuận chủ yếu từ tiền lãi gửi ngân hàng, ngành sản xuất kinh doanh chính đều thua lỗ.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, Công ty lãi 2.106.787.156 đồng, trong đó chủ yếu lãi tiền gửi ngân hàng, riêng các ngành sản xuất chính bị lỗ.

Chỉ tiêu doanh thu trên nguồn vốn chủ sở hữu chỉ đạt 30,6 % (19,535 tỷ/62 tỷ) là thấp, chưa phát huy được hiệu quả sử dụng vốn.

1.2.2. Về quản lý công nợ

Đến thời điểm 31 tháng 12 năm 2018 Công ty chưa trích lập quỹ dự phòng công nợ phải thu khó đòi số tiền 4.609.436.042 đồng (khoản phải thu nghĩa vụ của các hợp đồng nhận khoán). Việc thực hiện đối chiếu công nợ chưa đầy đủ đối với khoản nợ 3.726.776.915 đồng (chiếm 56% nợ phải thu), là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 206/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về quản lý nợ của doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

1.2.3. Về thực hiện nghĩa vụ Ngân sách Nhà nước

Công ty Cây trồng Thành phố đã kê khai và nộp Ngân sách nhà nước các loại thuế theo quy định của Luật Thuế và các văn bản pháp luật về thuế có liên quan. Tuy nhiên, đến nay Công ty còn nợ tiền thuê đất 200.521.358.440 đồng (do truy thu tiền thuê đất và lãi phạt chậm nộp theo Thông báo số 54617/TB-CCT ngày 15 tháng 3 năm 2019 của Chi cục thuế huyện Bình Chánh) là thực hiện chưa đầy đủ về nghĩa vụ chung của người sử dụng đất tại khoản 3, Điều 170 Luật Đất đai năm 2013.

Về xác định tiền thuê đất, Chi cục thuế huyện Bình Chánh căn cứ vào Quyết định số 5035/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố là chưa xem xét toàn diện về lịch sử hình thành, quá trình sáp nhập của Công ty để xác định về thời điểm tính tiền thuê đất, giảm trừ diện tích đất đã bị thu hồi để thực hiện dự án (Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 3, Khu dân cư liền kề phục vụ Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 3, Bệnh viện Chợ rẫy 2), diện tích đất đã bàn giao Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh quản lý sử dụng, diện tích đất các hộ hợp đồng nhận khoán chưa được xem xét miễn giảm tiền thuê đất ...)

Trách nhiệm thuộc về Chủ tịch Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, phụ trách dự án của Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn; Chủ tịch Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Giám đốc, Kế toán trưởng, phụ trách dự án và cá nhân liên quan của Công ty Cây trồng Thành phố thời kỳ có liên quan cần phải kiểm điểm nghiêm túc.

Ngoài trách nhiệm của Công ty Cây trồng Thành phố chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người sử dụng đất, còn có trách nhiệm của Cục thuế Thành phố chưa phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh để giải quyết dứt điểm kiến nghị của Công ty Cây trồng về thời điểm, diện tích đất tính tiền thuê.

1.2.4. Về quản lý đất đai

Công ty Cây trồng Thành phố được Nhà nước giao quản lý, sử dụng diện tích đất khá lớn với hơn 2.486,8 ha, chủ yếu là đất sản xuất nông nghiệp (chiếm 99,23%), trải rộng trên nhiều xã nên công tác quản lý sử dụng gặp nhiều khó khăn, chưa phát huy lợi thế, hiệu quả sử dụng đất. Quá trình quản lý, sử dụng đất Công ty có thiếu sót, vi phạm dẫn đến chưa phát huy hiệu quả sử dụng đất, cụ thể như sau:

- Đối với 04 cơ sở mặt bằng, nhà đất, Công ty Cây trồng Thành phố đã sử dụng 04 cơ sở mặt bằng để ký kết hợp đồng hợp tác kinh doanh với các tổ chức, cá nhân theo đó, Công ty được phân chia khoản lợi nhuận cố định hàng tháng mà không phụ thuộc vào kết quả kinh doanh. Như vậy bản chất là cho thuê tài sản gắn liền với đất là thực hiện chưa đúng quy định tại Điều 175 Luật Đất đai năm 2013 quy định về quyền và nghĩa vụ của tổ chức kinh tế sử dụng đất thuê trả tiền thuê đất hàng năm (không quy định quyền cho tổ chức thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm được cho thuê tài sản gắn liền với đất trả tiền thuê hàng năm). Đến thời điểm thanh tra, Công ty đã thanh lý thu hồi 02 mặt bằng (số 32-34 Tỉnh lộ 10, ấp 3 và Tại số 163 An Hạ, ấp 7, xã Phạm Văn Hai), còn lại 02 mặt bằng đang thực hiện (số 2A41 Tỉnh lộ 10, ấp 2 và Tại số 4A38 Thanh Niên, ấp 4, xã Phạm Văn Hai). Do đó, cần phải thu hồi nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 342.929.576 đồng thu từ hoạt động cho thuê mặt bằng, nhà đất không đúng quy định nêu trên (Công ty Cây trồng Thành phố đã thực hiện theo Giấy ủy nhiệm chi ngày 02 tháng 12 năm 2019).

- Việc bàn giao 5,7 ha đất cho một số hộ dân khi giải quyết khiếu nại nhưng Công ty Cây trồng Thành phố chưa làm thủ tục đăng ký biến động đất đai, việc bàn giao 7,609 ha theo các văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh khi chưa có quyết định thu hồi đất, giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật đất đai.

- Đối với diện tích đất không còn nhu cầu sử dụng 7,374 ha (đất bị lấn chiếm, tranh chấp, diện tích nhỏ lẻ có vị trí nằm rải rác trong khu dân cư) hiện Công ty không đưa vào hoạt động sản xuất kinh doanh cần xử lý, thu hồi để bàn giao cho địa phương quản lý sử dụng nhằm phát huy hiệu quả, tránh lãng phí đất đai.

- Đối với diện tích đất đã bàn giao 296,493 ha để thực hiện các dự án: Bệnh viện Chợ Rẫy - Cơ sở 2 (9,658 ha), Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 3 (217,77 ha), Khu dân cư - Tái định cư liền kề Khu Công nghiệp Lê Minh Xuân 3 (69,065 ha), Công ty Cây trồng Thành phố là đơn vị có trách nhiệm bàn giao lại đất cho các đơn vị thực hiện dự án. Tuy nhiên, đến nay Công ty Cây trồng Thành phố vẫn chưa lập thủ tục đăng ký biến động đất theo quy định (giảm diện tích đất).

- Trong diện tích đất Công ty Cây trồng Thành phố đang quản lý, sử dụng đã được Ủy ban nhân dân Thành phố có Quyết định số 5035/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2013 giao 1.694,038 ha (thời gian thuê 50 năm, trả tiền thuê hàng năm). Đến nay, Công ty Cây trồng Thành phố vẫn chưa ký hợp đồng thuê đất với

Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định là thực hiện không đúng quy định tại khoản 2, Điều 170 Luật Đất đai 2013 về nghĩa vụ chung của người sử dụng đất (chưa thực hiện đầy đủ việc kê khai đăng ký đất đai bao gồm việc lập thủ tục ký hợp đồng thuê đất và cấp giấy chứng quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật).

Trách nhiệm thuộc về Chủ tịch Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng của Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn; Chủ tịch Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Giám đốc, Kế toán trưởng và cá nhân liên quan của Công ty Cây trồng Thành phố thời kỳ có liên quan cần phải kiểm điểm nghiêm túc.

1.3. Việc thực hiện các dự án đầu tư xây dựng trên phần đất do Công ty Cây trồng Thành phố đã bàn giao

Diện tích đất Công ty Cây trồng Thành phố đã bàn giao 296,492 ha để thực hiện 03 dự án: xây dựng Bệnh viện Hữu Nghị Việt - Nhật (Bệnh viện Chợ Rẫy - Cơ sở 2), Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 3, Khu dân cư - Tái định cư liền kề Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 3,

Ngoài trách nhiệm của Công ty Cây trồng Thành phố là đơn vị bàn giao đất nêu trên, việc thực hiện các dự án Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 3, Khu dân cư - Tái định cư liền kề Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 3, Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 2, quá trình thực hiện có một số tồn tại, thiếu sót thuộc trách nhiệm của sở ngành của thành phố như sau:

- Dự án Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 3: Đến nay vẫn chưa hoàn thành việc bồi thường, giải phóng mặt bằng cho các hộ gia đình, cá nhân (Sở Tài nguyên và Môi trường đang thẩm định đơn giá để trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt theo quy định) nhưng Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn (Công ty VRG) đã tiến hành đầu tư thực hiện dự án là chưa đúng theo quy định Luật Đất đai 2013. Công ty VRG không thực hiện ký quỹ để đảm bảo thực hiện dự án đầu tư là chưa đúng theo quy định tại Điều 42 Luật Đầu tư.

Giá thuê đất tạm tính từ thời điểm tháng 4 năm 2016 đến nay là 4.250 đồng/m²/năm, chưa được điều chỉnh làm ảnh hưởng đến nguồn thu của Ngân sách Nhà nước. Nếu so với đơn giá thuê đất của Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Thương mại Sản xuất Nhựa Thành tại Khu Công nghiệp An Hạ xã Phạm Văn Hai huyện Bình Chánh (Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố), đơn giá thuê đất là 6.837,69 đồng/m²/năm thì giá thuê đất của Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 3 thấp hơn 2.587,69 đồng/m²/năm ($6.837,69 - 4.250$), tương ứng khoảng 4,22 tỷ đồng/năm ($2.587,69$ đồng x $1.632.200$ m²).

- Dự án Khu dân cư - Tái định cư liền kề Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 3 (75,836 ha): Dự án thuộc trường hợp phải đấu giá quyền sử dụng đất nhưng Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn được chỉ định chủ đầu tư dự án là chưa đúng quy định của Luật Đất đai 2013. Ngoài ra, theo quy định tại Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về việc chấp thuận dự án nhà ở phải có quyền sử dụng đất ở hợp pháp, trong khi khu đất dự án nêu trên là đất nông nghiệp chưa được chuyển đổi mục đích.

- Dự án Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 2 (316,998 ha): Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh (được Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền) đã thông báo thu hồi đất, dự án đến nay chưa lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án.

Qua báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường, việc thực hiện Dự án Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 2 có một số tồn tại, khó khăn cần xử lý như: thẩm quyền quyết định đầu tư theo quy định tại Điều 62 Luật Đất đai 2013 quy định dự án Khu công nghiệp do Thủ tướng Chính phủ chấp thuận, quyết định đầu tư thuộc trường hợp phải thu hồi đất, dự án thuộc trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất (điểm b, Khoản 1, Điều 118 Luật Đất đai 2013) nhưng Công ty Cổ phần Đầu tư Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 2 được chỉ định làm chủ đầu tư là không đúng theo quy định của Luật Đất đai năm 2013. Sở Tài nguyên và Môi trường đã đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố "Thu hồi và hủy bỏ Công văn số 5357/UBND-ĐT ngày 26 tháng 8 năm 2017, Công văn số 4254/UBND-CNN ngày 13 tháng 8 năm 2013 và Công văn số 1045/VP-CNN ngày 21 tháng 02 năm 2012 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về dự án Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 2 và Khu dân cư liền kề Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 2 tại xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh" (Văn bản số 466/STNMT-QLĐ ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường).

Như vậy, cả 03 dự án Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 3, Khu dân cư - Tái định cư liền kề Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 3, Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 2 chưa đảm bảo đầy đủ trình tự thủ tục theo quy định của Luật Đất đai 2013. Do đó, để xuất giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với sở, ngành, đơn vị có liên quan, kiểm tra, rà soát hồ sơ pháp lý, tổng hợp báo cáo, đề xuất hướng xử lý từng dự án cụ thể, trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, xử lý theo quy định pháp luật.

III. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ:

Trên cơ sở Kết luận Thanh tra số 40/KL-TTTP-P6 của Thanh tra Thành phố, ngày 07 tháng 4 năm 2020, Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Thông báo số 237/TB-VP về Kết luận chỉ đạo, xử lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Nguyễn Thành Phong như sau:

1. Thông nhất cơ bản nội dung Kết luận Thanh tra số 40/KL-TTTP-P6 ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Thanh tra Thành phố.
2. Giao Chủ tịch Hội đồng Thành viên và Giám đốc Công ty Cây trồng Thành phố:

2.1. Chấn chỉnh công tác quản lý tài chính kế toán, quản lý, đối chiếu công nợ phải thu đúng theo quy định, có biện pháp đôn đốc, thu hồi các khoản nợ phải thu khó đòi phát sinh tại Công ty theo đúng quy định; Thực hiện trích lập dự phòng đầy đủ, đúng tỷ lệ quy định đối với các khoản nợ phải thu khó đòi số tiền 4.609.436.042 đồng (là khoản phải thu nghĩa vụ của các hợp đồng khoán).

2.2. Liên hệ Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh và phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh xử lý, giải quyết dứt điểm đối với các diện tích đất đang tranh chấp.

2.3. Theo dõi, quản lý chặt chẽ các hợp đồng giao khoán sử dụng đất đúng mục đích, không để phát sinh trường hợp xây dựng công trình trên đất không đúng quy định pháp luật.

2.4. Thực hiện rà soát xác định diện tích đất Công ty đang quản lý, sử dụng, diện tích đất đã bàn giao thực hiện dự án, diện tích đất đã bàn giao cho địa phương quản lý sử dụng để lập hồ sơ đăng ký biến động về đất đai, lập thủ tục ký hợp đồng thuê đất làm cơ sở để Công ty thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước theo quy định pháp luật.

2.5. Khẩn trương hoàn thiện Đề án sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp báo cáo Hội đồng thẩm định (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) tổ chức thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

2.6. Lập Phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công theo quy định tại Nghị định 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ báo cáo Thường trực Ban chỉ đạo 167 (Sở Tài chính) thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

2.7. Tổ chức kiểm điểm, xác định trách nhiệm tổ chức, cá nhân với những tồn tại, thiếu sót, vi phạm theo nội dung Kết luận thanh tra.

3. Giao Hội đồng thẩm định (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) khẩn trương tổ chức thẩm định trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới Công ty nông, lâm nghiệp của Công ty Cây trồng Thành phố.

4. Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường:

4.1. Căn cứ Đề án sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp và Phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công của Công ty Cây trồng Thành phố được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt, tổ chức thẩm định phương án sử dụng đất, thực hiện đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính, ký hợp đồng thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất còn lại và trình Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định thu hồi đất đối với phần diện tích bàn giao cho địa phương theo phương án sử dụng đất đã được phê duyệt.

4.2. Chủ trì, phối hợp với sở, ngành, đơn vị có liên quan, kiểm tra, rà soát hồ sơ pháp lý, tổng hợp báo cáo, đề xuất hướng xử lý dự án Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 3, Khu dân cư - Tái định cư liền kề Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 3, Khu công nghiệp Lê Minh Xuân 2 (cập nhật tiến độ giải quyết cho đến nay), báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

5. Giao Cục trưởng Cục thuế Thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh và Công ty Cây trồng Thành phố:

5.1. Rà soát, xem xét việc miễn, giảm tiền thuê đất sản xuất nông nghiệp đối với các hộ dân nhận khoán của Công ty Cây trồng Thành phố thuộc đối tượng được miễn, giảm theo quy định tại Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính Phủ và Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính và pháp luật đất đai hiện hành.

5.2. Căn cứ hồ sơ pháp lý về giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền, tiến hành rà soát, kiểm tra, xác định số tiền thuê đất phải nộp đối với diện

tích đất giao quản lý, sử dụng và Thông báo tiền thuê đất để Công ty Cây trồng thực hiện theo quy định của pháp luật.

5.3. Kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với các tổ chức, cá nhân được phân công chưa phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh để giải quyết dứt điểm kiến nghị của Công ty Cây trồng về thời điểm, diện tích đất tính tiền thuê.

6. Giao Thường trực Ban chỉ đạo 167 (Sở Tài chính) hướng dẫn của Công ty Cây trồng Thành phố lập phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công theo quy định tại Nghị định 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt theo quy định.

7. Giao Giám đốc Sở Nội vụ:

7.1. Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức kiểm điểm, đề xuất hình thức xử lý các tổ chức, cá nhân thời kỳ có liên quan của Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn, Công ty Cây trồng Thành phố về các sai phạm liên quan trong quản lý, sử dụng đất đai, quản lý vốn, tài sản và thực hiện các dự án như đã nêu tại Kết luận thanh tra.

7.2. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố sớm kiện toàn bộ máy lãnh đạo quản lý, tổ chức nhân sự của Công ty Cây trồng Thành phố đảm bảo đủ năng lực quản lý, điều hành Công ty nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, hiệu quả sử dụng vốn tài sản nhà nước, đất đai.

8. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh chủ trì phối hợp Công ty Cây trồng Thành phố kiểm tra, rà soát, xử lý dứt điểm các hộ nhận khoán đất nhưng tự ý xây dựng trái phép nhà trên đất vi phạm pháp luật đất đai; hỗ trợ, phối hợp Công ty Cây trồng xử lý đối với các trường hợp tranh chấp, lấn chiếm đất của đang quản lý tại xã Lê Minh Xuân và xã Phạm Văn Hai theo quy định của pháp luật.

9. Thời gian thực hiện và báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân Thành phố và Thanh tra Thành phố là 30 ngày kể từ ngày ban hành Thông báo này.

10. Giao Chánh Thanh tra Thành phố:

10.1. Chuyển nộp vào Ngân sách Thành phố số tiền 342.929.576 đồng là doanh thu từ hoạt động cho thuê mặt bằng, nhà đất không đúng quy định của Công ty Cây trồng Thành phố.

10.2. Theo dõi, giám sát, đôn đốc, xử lý sau thanh tra; tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan có liên quan; báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định.

Nơi nhận:

- Các Phó Chánh Thanh tra TP;
- Sở Thông tin và Truyền thông (để đăng tải công khai);
- Lưu: VT, P6, ĐTT (Ng.6b).

KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA



Phạm Văn Nghì